SỰ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CỦA NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN MÔNG-CỔ

NGUYỄN HỮU VĂN

Ngày 11-7 năm nay, Mông-cổ kỉ niệm lần thứ 50 cuộc Cách mạng nhân dân thắng lợi — thủ tiêu ách thống trị tàn bạo của bọn đế quốc nước ngoài, lật đổ chính quyền phong kiến và lập ra chính quyền nhân dân. 50 năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Nhân dân cách mạng, nhân dân Mông-cổ bền bỉ phấn đấu và cần cù lao động khắc phục mọi khó khăn, đã biến Mông-cổ từ một nước phong kiến du mục thành một nước xã hội chủ nghĩa có nền nông nghiệp và công nghiệp phát triển, đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao.

Chính quyền nhân dân thành lập làm cho nền khoa học của Mông-cổ ra đời và trưởng thành nhanh chóng.

Trước Cách mạng, cũng như nền kinh tế, nền văn hóa của Mông-cổ hết sức lạc hậu. Cả nước chỉ có một số trường sơ cấp lập ra ở những thành thị. Giáo dục chỉ phục vụ cho quyền lợi của giai cấp thống trị, của những người tôn giáo, những người giàu có. Nhân dân lao động hoàn toàn mù chữ. Trong nước không có một trường đại học, không có một cơ sở khoa học nào.

Sau cuộc Cách mạng nhân dân thắng lợi năm 1921, đứng trước những khó khăn to lớn, nhất là sự thiếu thốn về cán bộ chuyên môn mà việc xây dựng đất nước đòi hỏi Đảng và Chính phủ bắt đầu quan tâm ngay đến việc xây dựng và phát triển văn hóa và giáo dục. Trong giai đoạn đầu của Cách mạng, sau khi xóa bỏ được giai cấp phong kiến và bọn tư bản thương nghiệp nước ngoài, khoảng năm 1933, một lực lượng mới, giai cấp lao động xuất hiện, đồng thời một tầng lớp trí thức mới ra đời. Nền khoa học Mông-cổ được bắt đầu xây dựng. Một nhóm cán bộ khoa học đầu tiên tiến hành sưu tầm thu thập và hệ thống hóa các tài liệu về lịch sử, văn học và ngữ âm học, dịch các sách khoa học và khoa học thường thức từ các tiếng Nga, Pháp, Đức... ra tiếng dân tộc. Với sự giúp đỡ của Liên-xô, những cán bộ khoa học trẻ được bồi dưỡng chuyên môn và nắm được phương pháp luận khoa học, dần dần nọ tổ chức nghiên cứu lịch sử văn học và ngữ âm học của dân tộc, địa lí học và kinh tế của đất nước.

Các trường đại học được lần lượt thành lập: đầu tiên là Trường đại học Sư phạm (năm 1940), rồi đến Trường đại học Quốc gia Mông-cổ (năm 1942) và sau đó là Trường đại học Nông nghiệp, Trường đại học Kinh tế Tài chính và Trường I học.

Năm 1957, Ủy ban Khoa học được cải tổ thành Ủy ban Khoa học và Giáo dục cao đẳng. Là một cơ quan chính quyền, Ủy ban này chỉ đạo công tác nghiên cứu khoa học và công tác của các trường đại học.

Tháng 5-1961, theo đề nghị của các nhà khoa học, Ban chấp hành trung ương Đảng và Hội đồng Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ quyết định thành lập Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ (ngày 24-5-1961).

Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ là trung tâm nghiên cứu cao nhất gồm có các viện sĩ, viện sĩ thông tấn và viện sĩ nước ngoài. Viện

sĩ và viện sĩ thông tấn do đại hội Viện hàn lâm Khoa học bầu trong số các tiến sĩ khoa học, giáo sư và những nhà khoa học khác có công trình sáng tạo, góp phần đáng kể vào sự phát triển khoa học. Viện sĩ nước ngoài được bầu vào Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ là những nhà khoa học nước ngoài có công trình hoặc những hoạt động khác góp phần vào việc phát triển khoa học tiến bộ thế giới và củng cố hòa bình giữa các nước hay có những đóng góp quan trọng vào việc nghiên cứu cho Mông-cổ.

Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ có các ban:

— *Ban khoa học xã hội* có 3 viện: Viện Sử học, Viện Ngôn ngữ học và Văn học, và Viện Kinh tế học.

— *Ban khoa học tự nhiên* có 5 viện: Viện Địa lí, Viện Hóa học và Viện Vật lí (phân viện Hóa học và phân viện Vật lí). Viện I học, Viện Sinh vật học và Viện Địa chất học.

— *Ban Nông nghiệp* có Viện Đất—Cây trồng ở Zunkhara, Viện Chăn nuôi ở Ulanbato, Trạm cây ăn quả, Trạm thí nghiệm nông nghiệp tổng hợp miền Đông, Trạm thí nghiệm nông nghiệp tổng hợp vùng sa mạc Gôbi, Trạm thí nghiệm nông nghiệp tổng hợp miền Tây và một số trạm thí nghiệm khác đặt rải rác trên khắp đất nước.

Ngoài các viện và các trạm nghiên cứu khoa học nói trên, còn có một đài thiên văn, những trạm địa chấn, một thư viện khoa học cơ bản ở Ulanbato, một nhà in, một nhà xuất bản khoa học, một viện bảo tàng.

Cơ sở vật chất và khoa học của các viện nghiên cứu và của các trường đại học đã và đang được tăng cường. Trong những năm tới Nhà nước còn dự định xây thêm nhiều viện nghiên cứu nữa.

Việc thành lập các trường đại học và Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ đã thúc đẩy việc mở rộng hàng ngũ những cán bộ chuyên môn và những người làm công tác khoa học; số cán bộ này tăng với tốc độ cao nhất là từ sau chiến tranh thế giới thứ hai và sau khi hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa. Tới năm 1965, số cán bộ khoa học và nhân viên kĩ thuật có trình độ đại học được đào tạo ở trong nước và ở các nước xã hội chủ nghĩa, chủ yếu ở Liên-xô đã lên tới 29 800 người. Riêng trong thời gian kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế lần thứ ba (1960—1965), 16 000 cán bộ chuyên môn và khoa học đã được đào tạo cho các ngành kinh tế quốc dân và văn hóa.

Việc hợp tác khoa học với các nước, nhất là các nước trong phe xã hội chủ nghĩa được Đảng và Chính phủ Mông-cổ quan tâm đặc biệt. Là thành viên của Hội đồng tương trợ kinh tế, Mông-cổ được các nước trong Hội đồng giúp tiến hành công tác nghiên cứu khoa học, nhất là công tác thăm dò địa chất và những công tác khác có ý nghĩa lớn đối với nền kinh tế quốc dân. Trên cơ sở kí kết những hiệp định và kế hoạch hợp tác tay đôi, Mông-cổ còn có quan hệ khoa học với các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa không có chân trong Hội đồng đó và với những nước khác trên thế giới. Trong khuôn khổ « tổ chức Hội nghị đại biểu các viện hàn lâm khoa học các nước xã hội chủ nghĩa », Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ tham gia hợp tác nhiều bên, nghiên cứu hai đề tài: « Nghiên cứu khoa học bằng quan sát vệ tinh nhân tạo của trái đất », và « Lịch sử Cách mạng tháng Mười vĩ đại ». Ngoài ra, Viện hàn lâm khoa học Mông-cổ cùng với Viện hàn lâm Khoa học Ba-lan, tổ chức công tác điều tra cổ sinh vật trên lãnh thổ Mông-cổ. Tham gia Trung tâm phối hợp nghiên cứu nông lâm nghiệp giữa các nước xã hội chủ nghĩa, hiện nay Viện Kinh tế học Ulanbato hợp tác nghiên cứu đề mục « Đánh giá đất về mặt kinh tế » và Viện Đất và Cây trồng Zun Khara hợp tác nghiên cứu đề mục « Thí nghiệm sử dụng tài nguyên thực vật thế giới vào việc chọn giống cây nông nghiệp trong những điều kiện sinh vật học khác nhau ».

Trong 50 năm qua, nền khoa học Mông-cổ đã có những đóng góp quan trọng vào việc giải quyết những vấn đề chủ yếu của việc phát triển kinh tế và xã hội.

Việc xuất bản trên 80 chuyên đề khoa học, khoảng 800 công trình khác và trên 100 kiến nghị nhằm trực tiếp phục vụ sản xuất là những kết quả quan trọng nhất của công tác khoa học của các viện nghiên cứu thuộc Viện hàn lâm Khoa học Mông-cổ trong thời gian kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế lần thứ ba (1961—1965).

Các nhà sinh vật học Mông-cổ đã nghiên cứu gây và phát triển được giống cừu có sức sinh sản cao.

Công tác nghiên cứu thú ý chống các bệnh dịch cho gia súc được phát triển rộng rãi và có hệ thống.

Việc nghiên cứu chọn giống các loại ngũ cốc và cải tiến kĩ thuật nông nghiệp được tiến hành thường xuyên nhằm nâng cao năng suất cây trồng. Các nhà sinh vật học Mông-cổ đã gây được những giống lúa mì tốt và thích nghi với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng của đất nước.

Ngành địa chất có tầm quan trọng đặc biệt đối với sự phát triển kinh tế của Mông-cổ là một nước có nhiều tài nguyên phong phú chưa được khai thác mấy. Được sự cộng tác và giúp đỡ của các chuyên gia Liên-xô, các nhà địa chất học Mông-cổ trong công tác tìm kiếm và thăm dò đã phát hiện được nhiều loại quặng như than, sắt, thiếc, vonfam, dầu mỏ (trữ lượng quặng các loại ước khoảng 16 tỉ tấn). Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, thăm dò, xác định trữ lượng, hàng chục mỏ than đã được khai thác. Những công trình nghiên cứu địa chất đã được xuất bản.

Các cuộc điều tra về cổ sinh vật tại các miền tây và nam vùng sa mạc Gôbi Mông-cổ do các cán bộ cổ sinh học Viện Sinh vật học Mông - cổ hợp tác với các cán bộ Viện Cổ sinh vật thuộc Viện hàn lâm Khoa học Ba-lan tiến hành trong các năm 1963, 1964 và 1965 đã dẫn đến việc phát hiện và khai quật được di tích của những loài bò sát lớn của những động vật có vú như tê giác, đặc biệt đã phát hiện được trong những lớp trầm tích thuộc niên đại trung sinh ở Gôbi, tám bộ xương còn nguyên lành của những động vật có vú có giá trị khoa học rất lớn.

Những ngành khoa học xã hội cũng được phát triển. Những công trình quan trọng nghiên cứu về lịch sử, ngôn ngữ, văn học, kinh tế học đã được xuất bản.

Trong nửa thế kỉ qua, nhờ đường lối khoa học đúng đắn của Đảng Nhân dân cách mạng và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ đã vạch ra, do hoạt động tích cực và sáng tạo của bản thân các nhà khoa học Mông-cổ, có sự giúp đỡ của Liên-xô, sự hợp tác với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, nền khoa học Mông-cổ đã trưởng thành và phát triển nhanh chóng. Từ chỗ chưa có một cơ sở khoa học nào, ngày nay Mông-cổ đã có cả một hệ thống những viện và cơ quan khoa học với một đội ngũ cán bộ khoa học đông đảo đạt được những thành tích xuất sắc, góp phần tích cực vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước. Những thành tích đó là cơ sở vững chắc cho việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ Mông-cổ đã đề ra trong Đại hội Đảng lần thứ 16 vừa qua cho các viện và các nhà khoa học Mông-cổ trong những năm tới là « tập trung lực lượng khoa học vào việc giải quyết những nhiệm vụ kinh tế quốc dân có ý nghĩa thực tiễn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và áp dụng nhanh chóng những kết quả nghiên cứu vào sản xuất và thực tiễn... ».